

KẾT QUẢ CUỘC HỌP LẦN THỨ MƯỜI MỘT NHÓM NGHIÊN CỨU HỘI ĐỒNG HỢP TÁC AN NINH CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG VỀ KHÔNG PHỔ BIẾN HẠT NHÂN VÀ GIẢI TRỪ QUÂN BỊ

Ngày 4-6/8/2024, tại Băng Cốc, Thái Lan đã diễn ra Cuộc họp lần thứ 11 Nhóm nghiên cứu Hội đồng hợp tác an ninh châu Á - Thái Bình Dương (CSCAP) về không phổ biến hạt nhân và giải trừ quân bị (NPD) do CSCAP Việt Nam và Mỹ đồng chủ trì. Cuộc họp quy tụ khoảng 30 học giả, là đại diện CSCAP từ 13 quốc gia và vùng lãnh thổ.¹ Tại cuộc họp nổi lên một số vấn đề như sau:

Không phổ biến vũ khí hạt nhân, giải trừ quân bị và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn

Dưới tác động của cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, sự hình thành các tập hợp lực lượng mới như Nga - Triều Tiên và Nga - Trung Quốc - I-ran - Triều Tiên - Pa-ki-xtan phản ánh sự phân cực sâu sắc trong trật tự quốc tế. Tình hình thế giới trong lĩnh vực hạt nhân hiện nay nổi lên ba điểm đáng chú ý sau:

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn đang định hình lại cục diện hạt nhân toàn cầu, tạo ra thách thức mới đối với nỗ lực không phổ biến và giải trừ vũ khí hạt nhân (VKHN). Ngoại trừ phát triển năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình, tất cả các xu hướng liên quan đến VKHN đều xấu đi hoặc không có tiến triển, trong khi các nỗ lực kiểm soát và giải trừ quân bị (GTQB) không có dấu hiệu tích cực. Các cường quốc hạt nhân đang tiến hành hiện đại hóa kho vũ khí với quy mô chưa từng có: Mỹ triển khai chương trình trị giá 2.000 tỷ đô-la trong 30 năm tới, Nga tuyên bố đã hiện đại hóa 95% hệ thống hạt nhân, trong khi

¹ Bao gồm Mỹ, Anh, Nhật Bản, Niu Di-lân, Hàn Quốc, Ấn Độ, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan, Phi-líp-pin, và Đài Loan.

Trung Quốc không chỉ mở rộng kho vũ khí nhanh nhất mà còn thay đổi tư duy chiến lược, chuyển từ răn đe tối thiểu sang sử dụng VKHN như công cụ cân bằng quyền lực với Mỹ.

Nguy cơ xung đột và bất ổn toàn cầu đang gia tăng do xu hướng chia sẻ VKHN và hành vi “bên miệng hố hạt nhân” (nuclear brinkmanship) ngày càng phổ biến. Bê-la-rút tiến hành tập trận sử dụng VKHN chiến thuật, trong khi Ba Lan và Thụy Điển bày tỏ sẵn sàng tiếp nhận VKHN của Mỹ trong tình huống xung đột. Đồng thời, việc sử dụng đe dọa hạt nhân ngày càng trở nên phổ biến trong diễn ngôn của các nước. Những diễn biến này không chỉ làm xói mòn chuẩn mực không phổ biến VKHN mà còn phản ánh xu hướng coi VKHN là công cụ bảo đảm an ninh quốc gia, đòi hỏi nỗ lực quốc tế nhằm duy trì ổn định và tái khẳng định các chuẩn mực không phổ biến VKHN.

Công tác chuẩn bị cho Hội nghị kiểm điểm Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) 2026 đang đối mặt với nhiều thách thức, phản ánh tình trạng bế tắc trong cơ chế quản trị hạt nhân toàn cầu. Các phiên họp của Ủy ban trừ bị gần đây đã không đạt được đồng thuận. Sự bất đồng sâu sắc vẫn tồn tại giữa các quốc gia về các vấn đề then chốt như thứ tự ưu tiên các trụ cột của NPT, vấn đề hạt nhân của Triều Tiên và I-ran, cũng như vai trò của răn đe hạt nhân. Tình trạng này không chỉ phản ánh cạnh tranh chiến lược gia tăng mà còn đặt ra thách thức đối với trật tự dựa trên luật pháp quốc tế, đặc biệt là tính hiệu quả và tính chính danh của các thể chế đa phương. Trong bối cảnh này, các hiệp ước kiểm soát vũ khí và cơ chế giải trừ quân bị hiện hành đang chịu áp lực chưa từng có, đòi hỏi cộng đồng quốc tế phải có những nỗ lực đổi mới và sáng tạo để duy trì, củng cố và nâng cao hiệu quả của các cơ chế kiểm soát vũ khí và giảm thiểu rủi ro hạt nhân.

Các biện pháp giảm thiểu rủi ro ở châu Á - Thái Bình Dương

Một số học giả cho rằng cho rằng mặc dù bức tranh tổng thể không mấy lạc quan, nhưng vẫn còn một số khả năng hợp tác dù hạn chế. Hội

ngộ quốc tế về an ninh máy tính trong thế giới hạt nhân của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) được tổ chức vào tháng 6/2023 là một ví dụ. Một số lĩnh vực có thể thúc đẩy hợp tác như chống triển khai VKHN trong không gian và duy trì sự kiểm soát của con người đối với hệ thống chỉ huy hạt nhân.

Một số học giả nhấn mạnh *tầm quan trọng của việc kiểm soát vũ khí và giảm thiểu rủi ro trong bối cảnh an ninh toàn cầu đang xấu đi*. Một số biện pháp cụ thể được đề xuất bao gồm tăng cường kênh liên lạc, và thiết lập hệ thống thông báo phóng tên lửa đạn đạo và vũ trụ. Các công cụ này không chỉ giúp ngăn chặn khủng hoảng mà còn quản lý leo thang trong không gian vũ trụ và củng cố răn đe hạt nhân. Đặc biệt, CSCAP Mỹ ủng hộ việc mở rộng vai trò của Trung tâm giảm thiểu rủi ro hạt nhân (NRRC) như một công cụ quan trọng, có khả năng hoạt động 24/7 và áp dụng cho nhiều lĩnh vực ngoài hạt nhân, đặc biệt là an ninh mạng trong khu vực ASEAN. Đồng thời, ASEAN nên đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì môi trường hòa bình, ổn định và giảm thiểu rủi ro hạt nhân thông qua các sáng kiến khu vực. Với nguyên tắc truyền thống đồng thuận và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, ASEAN có thể đảm nhận vai trò thúc đẩy minh bạch hạt nhân, thiết lập các cơ chế quản lý khủng hoảng, và củng cố nguyên tắc không sử dụng vũ lực. Ví dụ, Hiệp ước Khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANFWZ) là minh chứng cho khả năng của ASEAN trong việc đóng góp vào nỗ lực không phổ biến VKHN. Tuy nhiên, hiệu quả của ASEAN còn phụ thuộc vào khả năng xây dựng sự đồng thuận nội khối và xử lý khéo léo với các nước lớn.

Trong bối cảnh hiện nay, việc thúc đẩy đối thoại và xây dựng lòng tin chiến lược giữa các quốc gia trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương trở nên cấp thiết. Dù quan hệ chính trị căng thẳng, song việc duy trì các kênh liên lạc mở là yếu tố quan trọng để đối phó với các thách thức mới nổi. Thực tế hiện nay cho thấy hầu hết các cặp quan hệ như Mỹ - Nga, Mỹ - Trung Quốc, Mỹ - Triều Tiên, Ấn Độ - Trung Quốc và Ấn Độ

- Pa-ki-xtan đã không còn duy trì đối thoại. Các diễn đàn bán chính thức như kênh 1.5 và kênh 2 có thể đóng vai trò quan trọng trong việc khôi phục đối thoại và thúc đẩy hiểu biết lẫn nhau giữa các bên. Tuy nhiên, thách thức đặt ra là đảm bảo sự tham gia đầy đủ và tích cực của tất cả các bên liên quan, đặc biệt là các nước lớn như Nga và Trung Quốc.

Tương lai năng lượng hạt nhân ở châu Á

Năng lượng hạt nhân đang nổi lên như một giải pháp tiềm năng cho tương lai năng lượng ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đáp ứng nhu cầu năng lượng ngày càng tăng, giảm phát thải khí nhà kính và thay thế các nguồn nhiên liệu hóa thạch gây ô nhiễm. Nhiều quốc gia trong khu vực đang xem xét hoặc khôi phục các kế hoạch phát triển năng lượng hạt nhân. Việt Nam đang cân nhắc việc khôi phục chương trình điện hạt nhân đã tạm dừng từ năm 2016. In-đô-nê-xi-a đặt mục tiêu vận hành nhà máy điện hạt nhân đầu tiên vào giai đoạn 2030-2034, trong khi Thái Lan cũng đang xem xét vai trò của điện hạt nhân trong tương lai.

Về lò phản ứng mô đun nhỏ (SMR), một số học giả nhấn mạnh tiềm năng của công nghệ này ở Đông Nam Á do tính linh hoạt, an toàn và chi phí thấp hơn so với lò phản ứng truyền thống. Hàn Quốc đang đi đầu phát triển SMR, với kế hoạch xây dựng trung tâm công nghiệp ở thành phố Gyeongju và nghiên cứu tàu chạy bằng SMR. Tuy nhiên, việc triển khai SMR đặt ra thách thức về quy định và giám sát, đòi hỏi sự hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan. Các vấn đề về an toàn, an ninh hạt nhân và xử lý chất thải vẫn là mối quan tâm hàng đầu, đặc biệt sau thảm họa Fukushima.

Về công nghệ nhiệt hạch (fusion), một số học giả bày tỏ sự hoài nghi về khả năng thương mại hóa của công nghệ nhiệt hạch trong tương lai gần khi dự đoán thực tế cho việc thương mại hóa công nghệ này có thể phải đến khoảng năm 2055-2060. Mặc dù có nhiều khoản đầu tư lớn vào nghiên cứu công nghệ nhiệt hạch, bao gồm cả từ các quỹ đầu tư lớn

của Xin-ga-po, nhưng vẫn còn nhiều thách thức kỹ thuật cần vượt qua như (i) chưa nghiên cứu đầy đủ các vấn đề an toàn, đặc biệt liên quan đến việc kiểm soát nhiệt độ cực cao (gấp đôi nhiệt độ mặt trời) và phát triển vật liệu chịu nhiệt phù hợp, và (ii) thiếu nghiên cứu về các vấn đề thực tế như quản lý chất thải, chi phí, và tác động môi trường dài hạn của các cơ sở nhiệt hạch. Việc phát triển công nghệ nhiệt hạch khó khả thi do sẽ sản xuất điện nhiều hơn nhu cầu tiêu thụ. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý đến những tiến bộ công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI) có thể giúp đẩy nhanh quá trình nghiên cứu bằng cách cải thiện khả năng mô hình hóa và mô phỏng. Mặc dù vậy, vẫn nên thận trọng về lộ trình triển khai công nghệ này trên quy mô lớn.

Nga đang có ảnh hưởng rất lớn trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân ở khu vực Đông Nam Á. Nga đã thiết lập các thỏa thuận hợp tác với 8/10 quốc gia thành viên ASEAN, chỉ trừ Ma-lai-xi-a và Xin-ga-po. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là mặc dù không có thỏa thuận hợp tác với Xin-ga-po, Rosatom - tập đoàn hạt nhân quốc gia của Nga - đã chọn Xin-ga-po làm nơi đặt trụ sở khu vực của mình. Điều này cho thấy tầm quan trọng của Xin-ga-po trong chiến lược mở rộng ảnh hưởng của Nga tại Đông Nam Á, đồng thời cũng phản ánh vị thế của Xin-ga-po là một trung tâm tài chính và công nghệ trong khu vực.

Một số vấn đề khác

20 năm thực hiện Nghị quyết 1540 của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc

Nghị quyết 1540 của Hội đồng Bảo an LHQ (2004) là trụ cột quan trọng trong cấu trúc không phổ biến VKHN quốc tế. Sau 20 năm, đã có tiến bộ đáng kể trong cam kết chính trị, quy định pháp lý và kiểm soát hàng hóa liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Tuy nhiên, việc thực hiện đầy đủ vẫn gặp trở ngại do thiếu ý chí chính trị, hướng dẫn không rõ ràng và lo ngại về lợi ích kinh tế. Các chuyên gia kêu gọi tăng cường hợp

tác quốc tế, hỗ trợ kỹ thuật và chia sẻ kinh nghiệm giữa các quốc gia, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân và giới nghiên cứu để nâng cao hiệu quả thực thi Nghị quyết và tăng cường an ninh toàn cầu.

Hiệp hội quốc tế về xác minh giải trừ vũ khí hạt nhân (IPNDV)

Hiệp hội được đánh giá cao nhờ xây dựng quy trình 14 bước tháo dỡ VKHN, bao gồm giám sát kỹ thuật, kiểm tra tại chỗ và các tuyên bố chính thức. Sáng kiến này góp phần tạo niềm tin giữa các quốc gia có và không có VKHN. Tuy nhiên, việc thiếu sự tham gia của tất cả các nước P5 gây lo ngại về tính bền vững và hiệu quả lâu dài. Song song đó, các sáng kiến khác như nhóm công tác thuộc Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân (TPNW) đang tìm cách ứng dụng công nghệ mới để cải thiện phương pháp xác minh và kiểm soát vũ khí. Dù có tiềm năng lớn, những nỗ lực này vẫn gặp khó khăn trong việc phối hợp và xác định tổ chức quốc tế phù hợp nhất để chủ trì công tác xác minh, với nhiều ý kiến trái chiều về vai trò của IAEA và NPT. Những thách thức này cho thấy tầm quan trọng của việc tăng cường hợp tác quốc tế và nhu cầu có một cơ quan điều phối thống nhất để đảm bảo các nỗ lực giải trừ quân bị đạt kết quả thiết thực và lâu dài.

Ủy ban trừng phạt của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đối với Triều Tiên

Quyết định của Nga trong việc phủ quyết việc gia hạn nhiệm kỳ của Nhóm chuyên gia hỗ trợ Ủy ban phụ trách các lệnh trừng phạt Triều Tiên đã tạo ra thách thức nghiêm trọng trong việc kiểm soát chương trình hạt nhân. Động thái này của Nga nhằm hai mục tiêu: (i) ngăn chặn việc điều tra các vi phạm trừng phạt của chính Nga; và (ii) biến Triều Tiên thành một cơ sở hậu cần quân sự. Về tác động, việc chấm dứt hoạt động của Nhóm chuyên gia sẽ gây ra ba tác động sau: (i) thiếu nguồn thông tin độc lập và tin cậy về các vi phạm lệnh trừng phạt, làm suy yếu khả năng giám sát, thực thi của Ủy ban; (ii) làm giảm áp lực trong việc tuân thủ

lệnh trừng phạt, có thể dẫn đến nhiều vi phạm hơn và làm suy yếu hiệu quả của các lệnh trừng phạt; và (iii) tạo ra hiệu ứng domino, khuyến khích các nước khác theo đuổi chương trình VKHN với sự hỗ trợ từ các nước lớn như Nga hoặc Trung Quốc.

Do đó, các học giả khuyến nghị nên thành lập một tổ chức khu vực mới tập trung vào ngăn chặn phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; tuy nhiên, điều này cũng đặt ra những thách thức về tính khách quan và chính đáng. Vai trò của Trung Quốc cần được xem xét kỹ lưỡng, khi nước này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc kiềm chế Triều Tiên. Việc tăng cường hợp tác giữa các quốc gia, xây dựng các cơ chế giám sát khu vực mới, và thu hút sự tham gia tích cực của Trung Quốc sẽ là những yếu tố quan trọng trong việc duy trì an ninh khu vực trong thời gian tới.

Về khả năng hợp tác giữa Nga và Trung Quốc trong vấn đề Triều Tiên, có những dấu hiệu cho thấy mối quan hệ này đang phát triển, nhưng chưa đến mức liên minh chặt chẽ. Trung Quốc muốn tách biệt khỏi các hành động của Nga, đặc biệt là trong vấn đề Triều Tiên. Các học giả cho rằng Trung Quốc đang theo đuổi chiến lược riêng, tập trung vào việc đạt được vị thế ngang bằng với Mỹ về mặt chính trị hơn là số lượng VKHN.

Công nghệ mới nhằm xác minh và giám sát hạt nhân

Công nghệ mới đang mở ra nhiều cơ hội quan trọng trong việc nâng cao khả năng xác minh và giám sát VKHN. Vệ tinh nhỏ và siêu nhỏ giúp quan sát từ không gian với chi phí hợp lý hơn, trong khi máy bay không người lái (UAV) cho phép theo dõi liên tục và chi tiết mà không gây nguy hiểm cho con người. Công nghệ in 3D có thể chế tạo thiết bị giám sát phức tạp với giá thành thấp, còn AI và máy học giúp xử lý nhanh chóng lượng lớn dữ liệu. Cảm biến phóng xạ tiên tiến kết hợp với công nghệ blockchain tạo ra hệ thống giám sát toàn diện và đáng tin cậy. Tuy nhiên, việc áp dụng các công nghệ này cũng đặt ra thách thức về chi phí, tính pháp lý, bảo mật và nguy cơ lệ thuộc quá mức vào công nghệ.

Nhận xét

Vấn đề không phổ biến và giải trừ vũ khí hủy diệt hàng loạt, đặc biệt là VKHN, vẫn là ưu tiên hàng đầu của các nước trong bối cảnh quốc tế phức tạp hiện nay. Mặc dù còn bất đồng, các nước vẫn tham gia thảo luận tại các cơ chế chống phổ biến, thể hiện tầm quan trọng của vấn đề này. Sự hợp tác giữa Mỹ, Nga và Trung Quốc có ảnh hưởng lớn đến tiến trình này. Tuy nhiên, cuộc họp năm nay tiếp tục không có sự hiện diện của đại biểu từ Trung Quốc, Nga, và Triều Tiên. Điều này cho thấy những thách thức trong việc đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các nước lớn vào tiến trình này. Trong bối cảnh đó, cộng đồng quốc tế, đặc biệt là các nước vừa và nhỏ, cần nỗ lực thúc đẩy hợp tác trong các cơ chế không phổ biến và giải trừ VKHN, đồng thời hạn chế tác động của mâu thuẫn giữa các cường quốc.

Cuộc họp của Nhóm nghiên cứu CSCAP về không phổ biến hạt nhân và giải trừ quân bị tiếp tục là một trong những diễn đàn kênh 2 uy tín, thu hút được sự quan tâm của giới học giả đến từ các nước. Các nội dung trao đổi tại cuộc họp lần này rất có ý nghĩa, cung cấp nhiều thông tin hữu ích giúp bổ sung tác động của cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn đối với giải trừ quân bị và không phổ biến tại khu vực và trên thế giới, góp phần tạo điều kiện cho ta trong xây dựng các kịch bản, dự báo. Đáng chú ý là xu hướng ngày càng nhiều quốc gia nhấn mạnh vai trò của năng lượng hạt nhân như một nguồn năng lượng tiềm năng trong tương lai. Chia sẻ của Hàn Quốc về thành công trong phát triển SMR và tàu chạy bằng năng lượng hạt nhân là bài học kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam trong việc định hướng phát triển năng lượng hạt nhân./.

Hoàng Thanh Tâm*

* Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu chiến lược ngoại giao, Học viện Ngoại giao.